**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (TIẾT 4)**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 60 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. (như tiết 1)

- Đánh giá kĩ năng viết: Nghe viết đúng chính tả bài thơ Bà.

+ Viết chính tả: nghe - viết đúng bài thơ

+ Viết được một đoạn thơ trôi chảy, rõ ràng, mắc ít lỗi.

- Phân biệt từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động.

- Sử dụng từ để đặt câu.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Đoạn viết rõ ràng, mạch lạc, mắc ít lỗi. Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng các tình huống trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn thảo luận nhóm, hợp tác tìm hiểu bài.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt

- Phẩm chất chăm chỉ: Rèn tính kiên trì, cẩn thận.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, máy tính, ti vi, SGK

**-** SGK, Vở BT Tiếng Việt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - Hát bài “Cháu yêu bà’’  - Bài hát nói lên điều gì ?  - GV nhận xét  - Kết nối bài học  - Giới thiệu bài  - Ghi tên bài lên bảng.  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của tiết học **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15-20’)**  **-** Mục tiêu:  - Kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài Tập đọc có độ dài khoảng 60– 65 tiếng trong các văn bản đã học ở 8 tuần hoặc văn bản ngoài SGK. Phát âm rõ, tốc độ đọc khoảng 60 – 65 tiếng phút. Biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  - GV kiểm tra khoảng 20% số HS trong lớp. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.  - GV kiểm tra bổ sung những HS đọc chưa đạt ở tiết trước.  - Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác, rõ ràng bài thơ Bà. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ lục bát: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, dòng 6 tiếng lùi vào 2 ô, dòng 8 tiếng lùi vào 1 ô.  + HS Phân biệt từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động.  + Sử dụng từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động để đặt câu.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T61**  **\* Kiểm tra Đọc:**  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu. về chỗ chuẩn bị 2 phút.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu.  -GV theo dõi, sửa sai cho HS.  + GV nhận xét, Tuyên dương, chấm điểm. Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  **Bài 2/T61**  \* GV hướng dẫn HS chuẩn bị.  - GV đọc mẫu bài thơ *Bà*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ.  - Cả lớp đọc bài thơ, viết nháp những từ ngữ các em dễ viết sai chính tả.  \* GV hướng dẫn cách trình bày.  GV nhắc HS cách trình bày bài thơ lục bát: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, dòng 6 tiếng lùi vào 2 ô, dòng 8 tiếng lùi vào 1 ô.  \* GV đọc cho HS viết:  - GV đọc từng dòng thơ hoặc từng cụm từ. Mỗi dòng thơ đọc 2 lần. Khi HS viết xong, GV đọc lại toàn bài thơ 1 lần để HS rà soát.  GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  \* Sửa bài: HS tự sửa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài viết).  \* Chấm, chữa bài  - GV chữa 5 - 7 bài. Có thể chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **Bài 3/T62**  - GV nêu YC: HS làm BT 3 trong SGK.  - HS làm bài cá nhân  - GV treo bảng phụ (giấy) viết sẵn BT mời 1 nhóm lên trình bày kết quả bằng cách xếp các từ ngữ vào bảng cho đúng.  - Đáp án:  + Từ chỉ sự vật: núi, cầu, bưởi, xe, áo.  + Từ chỉ hoạt động: đi, đón, bế, bồng.  + Từ chi đặc điểm: rộn, cao, lầm.  - Gv nhận xét. Tuyên dương  **Bài 4/T62**  - GV nêu YC: HS làm BT 4 trong SGK.  - HS làm cá nhân.  - GV quan sát - hỗ trợ HS.  - Goi Hs đọc câu mà mình vừa đặt được.  VD: - Vườn bưởi chín vàng vào mùa thu.  - Em đi học về,bằng xe đạp.  - GV nhận xét và kết luận.  **3. Hoạt động vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - Trò chơi: **Truyền điện** “Tìm nhanh từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động.”  - Tổng kết TC, tuyên dương những HS tích cực.  - Gọi HS nhắc lại nội dung vừa học  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV hướng dẫn bài về nhà.  - GV nhận xét tiết học | - HS hát kết hợp động tác…  - Bé rất yêu bà. Hình ảnh của người bà trong bé.  - HS lắng nghe.  - HS đọc lại.  - HS lắng nghe, thực hiện.  -Từng em lên bốc thăm và chuẩn bị bài đọc của mình.  - HS lên đọc bài theo yêu cầu trong phiếu.  - HS lắng nghe. nhận xét.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.  Các từ dễ viết sai chính tả: bưởi, lấm lưng, rộn, vườn,..  - HS nhắc lại cách trình bày bài thơ.  - HS nghe - viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu của bài và làm bài tập 3.  - Đại diện HS lên trình bày kết quả.  - HS nhận xét bài bạn làm.  - HS đọc yêu cầu của bài và làm bài tập 4. Đặt câu với một từ em vừa tìm được.  - HS giơ tay đọc câu mà mình vừa đặt được;  - HS khác nêu ý kiến nhận xét.  - HS nối tiếp nhau nêu nhanh:  + Từ chỉ sự vật: sông, núi, xe, mũ, bút,.....  + Từ chỉ hoạt động: chạy, lăn, quét, nói, đoc, vẽ,....  + Từ chi đặc điểm: to, nhỏ, béo, gầy, cao, thấp,... |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................